

Bản tin Kinh tế Ngành Giấy được phát hành mỗi tuần một số vào thứ 3 hàng tuần, là thông tin tổng hợp về thị trường bột giấy, giấy, đầu tư và công nghệ ngành giấy trong nước và thế giới...

**Pulp and Paper
Manufacturing Process**



Pulp and Paper Industry



TRONG SỐ NÀY:

Thị trường trong nước
Tồn kho bột giấy thế giới tăng, tiêu thụ giảm
NBSK, BHK giao ngay giảm giá tại Mỹ
Giá bột giấy nhập khẩu tại Trung Quốc
Tiêu thụ giấy in, viết giảm tại Mỹ
RCP tại Trung Quốc
Trung Quốc đạt kỷ lục nhập khẩu dăm mảnh
Giá giấy, bìa trái ngược tại Trung Quốc
Valmet cung cấp TM tại Ấn Độ
PaperTech cung cấp hệ thống giám sát
APP mua lại Asaleo – Australia.

TRONG NƯỚC:

Nhập khẩu:

Bột giấy: (BHK, BEK, Acacia, BCTMP, Fluff Pulp, NBSK, BSK): Số lượng nhập 7.241 tấn, so với tuần trước tăng 7,2%;

Giấy loại thu hồi: (OCC, ONP, OMG...): Số lượng nhập 40.369 tấn, so với tuần trước giảm 6,8%;

Giấy xuất khẩu:

Giấy in, viết: Số lượng xuất khẩu 210 tấn, so với tuần trước tăng 41,0%;

Giấy tissue: Số lượng xuất khẩu 896 tấn, so với tuần trước tăng 63,8%;

Giấy làm bao bì: Số lượng xuất khẩu 12.196 tấn, so với tuần trước tăng 104,0%;

Giấy vàng mã: Số lượng xuất khẩu 3.993 tấn, so với tuần trước giảm 8,9%.

Giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Số lượng nhập khẩu 1.357 tấn, so tuần trước tăng 27,9%;

Giấy in viết: Số lượng nhập khẩu 3.339 tấn, so với tuần trước giảm 28,0%;

Giấy in, viết có tráng: Số lượng nhập khẩu 3.828 tấn, so với tuần trước giảm 16,1%;

Giấy tissue: Số lượng nhập khẩu 552 tấn, so với tuần trước giảm 32,7%;

Giấy làm bao bì: Số lượng nhập khẩu 28.987 tấn, so với tuần trước giảm 5,7%;

Giấy tự nhân bản: Số lượng nhập 346 tấn, so với tuần trước tăng 74,7%;

Giấy vắn thuốc lá điều: Số lượng nhập 201 tấn, so với tuần trước giảm 43,5%;

Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm & tráng bạc: Số lượng nhập 291 tấn, so với tuần trước tăng 24,3%;

Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy: Lượng nhập 332 tấn, so với tuần trước giảm 29,2%.

Giấy in chuyển nhiệt: Số lượng nhập 505631 tấn, so với tuần trước giảm 19,9%.

Giá giấy nội địa (VAT):

Giấy bao bì lớp sóng nội địa: loại 100-130 g/m², 10.200.000 – 11.000.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp mặt nội địa: 120-150 g/m², 11.500.000 – 11.900.000 VND/tấn;

TIN THỊ TRƯỜNG

Giấy in, viết nội địa: Giấy nội địa, mức giá dao động từ 22.000.000 – 22.400.000 VND/tấn, có VAT, loại 70 g/m² ISO>90 dạng cuộn, (tham khảo TCty Giấy VN, Giấy An Hòa, Giấy Việt Thắng).

Giấy photocopy nội địa: Loại A4 thương hiệu Clever UP 70 g/m² giá bán 55.400 VND/ram, có VAT, vận chuyển tại Hà Nội, cộng đưa vào khuyến mại.

Giấy tissue nội địa: Giấy cuộn sản xuất khăn lau 2 lớp, định lượng 17g/m², giá 28.500.000–29.500.000 VND/tấn (giá tham khảo từ Cty Giấy Sài Gòn, Cty Giấy Xương Giang).

Giá các loại giấy nhập khẩu:

Giấy in báo: Dạng cuộn 18.200.000 – 19.000.000 VND/tấn, tùy theo chất lượng và định lượng;

Giấy in viết: Loại 70 g/m², dạng cuộn, 22.100.000 – 23.400.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy tissue: loại 13.5g/m², 02 lớp làm khăn, 27.900.000 VND/tấn, xuất xứ Indonesia;

Giấy làm bao bì ximăng: Loại 80 g/m², 17.000.000 – 17.800.000 VND/tấn;

Giấy bao bì lớp sóng: loại 110-120 g/m², 11.200.000 – 11.500.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy bao bì lớp mặt: 130-150 g/m², 12.600.000 – 13.000.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Giấy in tráng phủ hai mặt (Couche): Loại 230 g/m², 21.100.000 – 21.400.000 VND/tấn;

Bìa ngà (Ivory Board): Loại 210 – 300 g/m², 20.900.000 – 23.300.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á;

Bìa duplex có tráng lưng xám: Loại 300 – 400 g/m², 13.200.000 – 16.500.000 VND/tấn, xuất xứ Đông Nam Á.

Giấy sản xuất bát, đĩa, đế cốc bằng giấy: Dạng cuộn, xuất xứ Hàn Quốc, 27.500.000 – 28.000.000 VND/tấn.

Giấy làm nền sản xuất giấy tráng nhôm, 33g/m²: Dạng cuộn, loại 33g/m², 29.400.000-30.000.000 VND/tấn.

Nguồn (TCty Giấy VN, An Hòa, Việt Thắng, Xương Giang, Sài Gòn).

Tồn kho bột giấy thế giới tăng lên 40 ngày, tiêu thụ trong tháng 11 giảm 5,7%

Theo Hội đồng bột giấy và sản phẩm giấy (PPPC), tồn kho bột giấy của nhà sản xuất trên toàn thế giới đã tăng ba ngày cung cấp lên 40 ngày trong tháng 11. Tổng lượng bột giấy tiêu thụ trong tháng 11.2018 giảm xuống còn 3,985 triệu tấn, giảm 5,7% so với cùng kỳ năm trước là 4,27 triệu tấn và giảm 4,8% so với tháng 10.2018 là 4,186 triệu tấn.

Tồn kho của nhà sản xuất giấy bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK) đã tăng ba ngày lên 35 ngày sau khi tiêu thụ BSK giảm xuống còn 1,806 triệu

tấn trên toàn cầu. Tiêu thụ BSK trong tháng 11 đã giảm 9,4% so với cùng kỳ năm trước là 1,993 triệu tấn. Trong khi đó, dự trữ bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK) cũng tăng ba ngày trong tháng 11 lên 44 ngày cung cấp, theo số liệu của PPPC. Tiêu thụ bột BHK toàn thế giới giảm xuống còn 2,057 triệu tấn, giảm 3% so với tháng 11/2017.

Lượng tiêu thụ tính theo khu vực giảm, xuất khẩu bột giấy toàn cầu đến Trung Quốc đạt 1,121 triệu tấn trong tháng 11, giảm 10,7% so với năm trước và giảm 6,4% so với tháng 10.

Xuất khẩu đến Bắc Mỹ giảm xuống còn 604.000 tấn, giảm 5,5% so với năm trước là 639.000 tấn và giảm 6,6% so với tháng 10.2018.

Tại Tây Âu, tiêu thụ trong tháng 11 đạt 1,130 triệu tấn, giảm 7,4% so với cùng kỳ năm trước, giảm 5,3% so với tháng 10.2018 là 1,195 triệu tấn. Tỷ lệ giữa tiêu thụ và công suất giảm một điểm so với tháng trước còn 84%. Tỷ lệ đó thấp hơn nhiều so với mức 92% của tháng 11 năm 2017.

RISI News/12.2018

NBSK giao ngay giảm giá 30 USD/tấn với khối lượng lớn, BHK giảm 10 USD/tấn tại Mỹ

Nguồn cung tăng ở cả hai loại bột gỗ mềm tẩy trắng (BSK) khiến giá giảm 20-30 USD/tấn trong kỳ nghỉ lễ Giáng sinh và Năm mới 2019.

Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng miền bắc tiêu chuẩn (NBSK) giảm 30 USD/tấn xuống còn 870-910 USD/tấn, giá net, giao hàng tại phía Đông, miền Trung và Tây nước Mỹ. Giá niêm yết

kỳ hạn tháng 12 của NBSK tại Mỹ giảm 5 USD/tấn, xuống còn 1.425-1.435 USD/tấn. Như vậy giá giao ngay đã thấp hơn giá kỳ hạn tới 38%.

Theo thống kê của RISI, giá bột thương phẩm gỗ mềm tẩy trắng miền Nam (SBSK) giảm 20 USD/tấn xuống còn 750-790 USD/tấn.

Tuy nhiên gia giao ngay bột gỗ cứng tẩy trắng (BHK) ít thay đổi hơn, giảm 10 USD/tấn xuống còn 760-800 USD/tấn, giá net. Giá niêm yết kỳ hạn của bột BHK tháng 12 giữ ở mức 1.215 USD/tấn, cao hơn giá giao ngay trung bình khoảng 36%.

RISI News/12.2018

GIÁ BỘT GIẤY NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC - Giá được thông báo hai tuần một lần -- Giá tịnh, USD/tấn, CIF.								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	21/12/18	07/12/18	23/11/18	22/12/17	hai tuần trước	tháng trước	năm trước	
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	710-750	750	810-820	870-910	-20	-85	-160	-18,0%
Thông radiata (Chile)	710-760	730-760	790-820	860-880	-10	-70	-155	-17,5%
BSK Nga	700-730	730	790-820	870-890	-15	-90	-165	-18,8%
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	620-630	650-680	770-780	760-770	-40	-150	-140	-18,3%
BHK Nga	620-630	670	720	760-770	-45	-95	-140	-18,3%
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	780-800	780-800	830-850	850-870	-	-50	-65	-7,8%
Nga	745-780	745-780	795-830	805-830	-	-50	-55	-6,7%
BCTMP								
Gỗ cứng (độ trắng 80)	580-600	640	650-670	680-700	-50	-70	-100	-14,5%
Gỗ mềm (độ trắng 75)	540-560	560-580	580-610	680-700	-20	-45	-140	-20,3%

PPI Asia/12.2018

Tiêu thụ giấy in, viết của Mỹ giảm 6% trong tháng 11.2018

Theo số liệu của Hiệp hội Giấy và Lâm nghiệp Mỹ, tiêu thụ giấy in, viết của Mỹ đã giảm 6% trong tháng 11 năm 2018 so với tháng 11 năm 2017. Tổng mức tồn kho giấy in, viết tăng 3% so với tháng 10.2018. Nhập khẩu giấy in, viết trong tháng 10 tăng 27% so với tháng 10.2017, trong khi xuất khẩu giảm 27% so với tháng 10.2017.

Nhập khẩu giấy in, viết có tráng từ bột gỗ mài đạt mức đỉnh vào tháng

10, mức cao nhất trong bảy năm qua. Tiêu thụ giấy CFS trong tháng 11.2018 chỉ giảm 1% so với cùng kỳ năm trước.

Mỹ nhập khẩu giấy in, viết không tráng từ bột gỗ mài (UFS) đã giảm 5% trong tháng 11.2018 so với cùng kỳ năm trước. Xuất khẩu giấy UFS giảm 35% trong tháng 10.2018 so với cùng kỳ năm 2017.

Mỹ nhập khẩu giấy in, viết không tráng từ bột cơ học (UM) tăng 4%

trong tháng 11 so với cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, tiêu thụ giấy in, viết có tráng từ bột cơ học (CM) của Mỹ giảm 12% trong tháng 11, trong khi nhập khẩu giấy CM tăng 51% so với tháng 10.2018. Xuất khẩu giấy in, viết không tráng từ bột cơ học (UM) trong thngs 10.2018, giảm 75% so với tháng 10.2017.

PulPaperNews/12.2018

GIÁ GIẤY THU HỒI NHẬP KHẨU TẠI TRUNG QUỐC -- Giá tịnh, USD/tấn, CIF.								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	21/12/18	14/12/18	07/12/18	22/12/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Nhập từ Mỹ								
Thùng sóng cũ - OCC (11)	180-190	180-190	180-190	230-240	-	-	-50	-21,3%
OCC lựa đúp (12)	230-240	220-240	250-260	na	+5	-28	na	na
DLK (13)	250-260	250-260	270-280	255-265	-	-20	-5	-1,9%
Giấy văn phòng chọn lựa (37)	280-325	280-325	280-290	240-245	-	+18	+60	+24,7%
Báo cũ chọn lựa (58) ⁶ - SCN	220-230	250-270	250-270	na	-35	-35	na	na
Nhập từ Châu Âu								
Thùng sóng cũ - OCC (1.05) ⁷	200-210	200-210	210-220	220-230	-	-15	-20	-8,9%
Báo cũ (2.01)	220-230	250-260	250-260	na	-30	-30	na	na
Nhập từ Nhật Bản								
Thùng sóng cũ	235-250	280-290	290-300	230-235	-43	-58	+10	+4,3%
Báo cũ	325-330	345-350	350-360	283-285	-20	-38	+44	+15,3%

PPI Asia/12.2018

GIÁ BỘT GIẤY SẢN XUẤT NỘI ĐỊA TẠI TRUNG QUỐC - Giá tịnh, RMB/tấn, tại kho người bán, gồm cả 16% VAT								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	21/12/18	14/12/18	07/12/18	22/12/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Bột kraft gỗ mềm tẩy trắng (BSK)								
NBSK (Bắc Mỹ và Bắc Âu)	5600-6000	5650-6300	5700-6500	7300-7500	-175	-950	-1600	-21,6%
Thông radiata (Chile)	5550-5600	5550-5600	5700	6950-7050	-	-725	-1425	-20,4%
BSK Nga	5650-5700	5700-5800	5750-5900	6750-6850	-75	-625	-1125	-16,5%
Bột kraft gỗ cứng tẩy trắng (BHK)								
Bạch đàn	5300-5400	5100-5200	5200-5300	5850-6000	+200	-325	-575	-9,7%
BHK Nga	5100-5200	5150-5350	5300-5350	5750-5850	-100	-450	-650	-11,2%
BHK Trung Quốc	5000-5300	5000-5300	5300-5700	5700-5800	-	-600	-600	-10,4%
Bột kraft gỗ mềm không tẩy (USK)								
Chile, Bắc Mỹ	6400	6450	6450-6500	7100-7150	-50	-400	-725	-10,2%
Bột phi gỗ								
Tre Trung Quốc	5450-5600	5600-5800	5700-5900	6200-6300	-175	-425	-725	-11,6%
Bã mía Trung Quốc	4850-5200	4850-5200	4950-5200	5100-5200	-	-50	-125	-2,4%

PPI Asia/12.2018

Nhập khẩu dăm mảnh gỗ cứng của Trung Quốc đạt mức kỷ lục trong Quý III - 2018

Theo báo cáo hàng quý của cơ quan Quản lý Tài nguyên gỗ, quý III năm 2018 đã đánh dấu sự phát triển mạnh mẽ tại Đông Á, khi nhập khẩu dăm gỗ cứng của Trung Quốc đạt mức cao kỷ lục và Việt Nam đã tăng đáng kể lượng xuất khẩu so với năm 2017 và trở thành nước có lượng xuất khẩu lớn nhất vào Trung Quốc, vượt cả nước xuất khẩu lớn hàng năm là Australia.

Các nhà máy bột giấy Trung Quốc đã tiếp tục gia tăng nhập khẩu dăm gỗ cứng kể từ đầu năm 2018 và đạt khối lượng nhập khẩu mức cao kỷ lục với 3,5 triệu tấn (khô tuyệt đối – odmt) trong quý III năm 2018, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2017. Theo số liệu Hải quan Trung Quốc, gia tăng nguồn cung lớn nhất trong năm 2018 nay là dăm gỗ từ Việt Nam, với tổng khối lượng trong chín tháng đầu năm 2018 cao hơn 34% so với cùng kỳ năm

2017. Giá nhập khẩu trung bình dăm mảnh gỗ của Trung Quốc tăng nhẹ trong quý III năm 2018, lên 180 USD/tấn (odmt), cao hơn 3 USD so với quý II năm 2018.

Xuất khẩu dăm mảnh gỗ của Việt Nam có xu hướng tăng lên trong suốt 15 năm qua và có khả năng sẽ đạt mức cao kỷ lục khoảng 10 triệu tấn (khô tuyệt đối) trong năm 2018. Tuy nhiên, việc xuất khẩu như vậy chỉ có thể đạt đến đỉnh điểm trong năm nay và xu hướng có thể sẽ bị suy giảm từ năm 2019. Ngành lâm nghiệp, chế biến gỗ Việt Nam thiếu nguyên liệu gỗ, do đó Việt Nam sẽ thực thi chính sách lâu dài là giảm xuất khẩu nguyên liệu thô để tiếp tục mở rộng chế biến và nâng giá trị gia tăng sản phẩm chế biến trong nước.

Đây thực sự là một nghịch lý trong ngành công nghiệp giấy, chế biến gỗ của Việt Nam, trong khi xuất

khẩu dăm mảnh gỗ với khối lượng lớn thì Ngành Giấy Việt Nam lại đang thiếu nguồn nguyên liệu bột giấy, phải nhập khẩu bột giấy và giấy loại thu hồi làm nguyên liệu sản xuất. Theo đánh giá của các chuyên gia thì sản xuất bột giấy từ nguyên liệu dăm mảnh gỗ là công đoạn mang lại giá trị gia tăng lớn nhất cho ngành công nghiệp Giấy.

Australia là nhà cung cấp dăm mảnh gỗ lớn thứ 2 cho Trung Quốc, trong năm qua cũng đã gia tăng khối lượng xuất khẩu nhưng với tốc độ vẫn thấp hơn Việt Nam. Các nhà cung cấp dăm mảnh Australia đã giảm thị phần từ 35% vào tháng 9 năm 2017 xuống còn 28% vào tháng 9 năm 2018. Việt Nam và Australia chiếm hơn 80% nhập khẩu của Trung Quốc trong năm 2018, phần còn lại được cung cấp bởi Chile, Thái Lan, Brazil, Nam Phi và Malaysia theo thứ tự giảm dần.

PulPaperNews/12.2018

GIÁ GIẤY THU HỒI THU GOM TẠI TRUNG QUỐC - Giá tịnh, RMB/tấn, gồm 16% VAT								
	Giá hiện hành			Giá năm trước	Giá hiện hành so với giá			
	21/12/18	14/12/18	07/12/18	22/12/17	Tuần trước	Tháng trước	năm trước	
Giấy loại hỗn hợp và bìa lớp sóng	1910-2380	1970-2440	1860-2320	1990-2690	-60	-	-195	-8,3%
ONP	2960-3540	2960-3540	2960-3540	2690-3390	-	-285	+210	+6,9%
OCC								
Đã sử dụng	2090-2490	2090-2610	2030-2440	2220-2810	-60	-85	-225	-8,9%
Loại chưa sử dụng và nhập khẩu	2200-2550	2200-2670	2150-2550	2340-2925	-60	-145	-258	-9,8%

PPI Asia/12.2018

Nhu cầu tiêu thụ thấp, giá giấy và bìa tại Trung Quốc chuyển động trái chiều trong tháng 12

Thị trường giấy và bìa (P&B) Trung Quốc có những động thái chuyển biến hỗn hợp trong tháng 12.2018.

Giá bìa tái chế cho thấy sự phục hồi nhẹ trong khi các loại giấy in, viết (P&W) lại đang giảm trở lại. Kể từ đầu quý IV, giá giấy đã giảm và tiếp tục giảm mạnh trong tháng này.

Ở phía Đông Trung Quốc, cả loại giấy in, viết cao cấp và thương phẩm có tráng (CFP) đã giảm 650-700 RMB/tấn (94-101 USD/tấn) từ cuối tháng 11, hiện đang ở mức 5.300-5.800 RMB/tấn và 5.100-5.450 RMB/tấn, tương ứng.

Giấy in, viết không tráng (UFP) cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Giấy UFP sản xuất từ 100% bột giấy hóa học đã

giảm 700 RMB/tấn xuống còn 6.150-6.450 RMB/tấn. Giấy UFP được sản xuất từ cả bột gỗ hóa học và cơ học đã giảm khoảng 600 RMB/tấn xuống còn 5.550-5.950 RMB/tấn.

Giấy từ bột hỗn hợp từ bột gỗ và phi gỗ không thay đổi ở mức 5.300-5.700 RMB/tấn, giảm từ 5.750-6.150 RMB/tấn vào cuối tháng 11.

PPI Asia/12.2018

Valmet cung cấp dây chuyền tissue mới cho Century Pulp&Paper tại Ấn Độ

Công ty Valmet vừa ra thông cáo báo chí cho biết họ sẽ cung cấp cho Công ty Century Pulp&Paper một dây chuyền sản xuất tissue mới tại Lalkua, Ấn Độ.

Dây chuyền tissue mới sẽ bổ sung hơn 36.000 tấn/năm sản phẩm chất lượng cao cho Century Pulp&Paper (khăn mặt chất lượng cao, khăn giấy vệ sinh, khăn lau bếp và khăn ăn). Đây là dây chuyền theo đơn đặt hàng thứ 2 Valmet giao cho Century Pulp và Paper's. Dây chuyền đầu tiên được

cung cấp năm 2008 cũng cho nhà máy Lalkua.

Và đây cũng là dây chuyền giấy tissue đầu tiên tại Ấn Độ được trang bị hệ thống máy ép ViscoNip Advantage. Sự kết hợp giữa công nghệ ép tiên tiến và Advantage ReDry sẽ giúp tiết kiệm năng lượng, độ ẩm băng giấy đồng đều và độ ép đạt tới 150 kN/m².

Dây chuyền tissue mới Advantage DCT 100HS, TM 7, có khổ rộng giấy sau cắt biên 2,85 m, tốc độ thiết kế 2.000 m/phút. Dây chuyền

được trang bị thùng phun bột OptiFlo, lô sấy Yankee 16-ft cùng với hệ thống công nghệ tissue AirCap, Hot Air, và cuộn SoftReel A.

Dây chuyền cũng được trang bị công nghệ sấy ReDry mới, thu hồi năng lượng khí nóng từ chụp hút để làm nóng lưới trước khi sấy. Hệ thống ép ViscoNip sẽ tiết kiệm năng lượng và cải thiện chất lượng giấy. Nguyên liệu sử dụng là bột giấy nguyên thủy.

PaperAge/12.2018

Sichuan Yibin Paper Industry khởi chạy dây chuyền tissue TM thứ ba

Sichuan Yibin Paper Industry đã cho vận hành dây chuyền tissue mới công suất 25.000 tấn/năm tại nhà máy ở thành phố Yibin, tỉnh Tứ Xuyên. Dây chuyền do Công ty A Celli Paper của Italia cung cấp, có chiều rộng giấy sau cắt biên 2,8 m, tốc độ thiết kế 1.800 m/phút.

Đây là dây chuyền thứ 3 được đưa vào hoạt động trong số năm dây chuyền mà Yibin đã đặt hàng trong năm 2017. Dây chuyền thứ nhất và thứ hai đã khởi chạy giữa tháng 9 và đầu tháng 11.2018.

Theo lịch trình được công bố năm ngoái, hai dây chuyền còn lại sẽ được

hoàn tất và vận hành trong tháng 12.2018.

Ngoài ra, Yibin Paper còn vận hành một dây chuyền bia hòm hộp công suất 250.000 tấn/năm và một dây chuyền bột tre công suất 200.000 tấn/năm.

PaperAge/12.2018

Papertech cung cấp hệ thống giám sát cho Billerud Korsnäs Gävle Mill

Công ty Papertech Inc. đã ký thỏa thuận với Billerud Korsnäs để cung cấp bổ sung 28 camera kỹ thuật số GigE® độ nét cao WebVision® WMS, giám sát chất lượng băng giấy cho dây chuyền PM5 tại nhà máy Gävle, Thụy Điển.

Dây chuyền PM5 có khổ rộng giấy sau cắt biên 7.290mm và tốc độ hoạt động 750 m/phút, sản xuất giấy bao gói chất lượng cao.

Papertech đã cài đặt hệ thống WebVision đầu tiên trên PM5 vào năm

2007 - hệ thống bao gồm 28 camera analog. Trong năm 2014, lắp đặt thêm 8 camera kỹ thuật số độ phân giải và tốc độ cao, do hoạt động thành công của các camera kỹ thuật số có độ phân giải và tốc độ cao mới hơn, nên nhà máy đã quyết định thay thế các camera analog cũ còn lại bằng các camera kỹ thuật số 3.2Mp hàng đầu của TotalVision™. Hiện tại dây chuyền PM5 có tổng cộng 36 camera kỹ thuật số giám sát chất lượng băng giấy.

Hệ thống giám sát đầy đủ của TotalVision sẽ cung cấp chính xác và phân tích nguyên nhân chính các lỗi của phần ướt máy xeo. Điều này sẽ cho phép tìm ra nguyên nhân và loại bỏ các khuyết tật của băng giấy, nâng cao chất lượng sản phẩm.

Việc cài đặt và đưa vào sử dụng hệ thống giám sát bằng camera kỹ thuật số này sẽ được hoàn tất trong tháng 3.2019.

PulPaperNews/12.2018

APP mua lại cơ sở Asaleo của Australia

Solaris Paper - Công ty con của Asia Pulp & Paper vừa tuyên bố sẽ mua lại công ty kinh doanh giấy tissue tiêu dùng Asaleo Care của Australia.

Thỏa thuận có trị giá 180 triệu đôla Australia (128 triệu USD), người mua sẽ sở hữu các nhãn hiệu giấy vệ sinh và khăn giấy, khăn lau tay, nhãn hiệu dùng cho nhà bếp.

Asaleo còn kinh doanh tissue tại Paci và New Zealand, B2B và các doanh nghiệp chăm sóc cá nhân tại Úc của Australia

PPI Asia/12.2018

VPPA News

Tuần tin về thị trường bột giấy, giấy và thông tin đầu tư, công nghệ trong nước và thế giới của Hiệp hội Giấy và Bột giấy Việt Nam.

Ban Biên tập

Nguyễn Việt Đức, VPPA; Hoàng Trung Sơn, VPPA; Đặng Văn Sơn, VPPA; Vũ Thị Hồng Mận, VPPA; Cao Đức Bằng, VINAPACO; Lê Huy Dư, VPPA.